BỘ QUỐC PHÒNG
BAN CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN "TĂNG CƯỜNG PBGDPL CHO CÁN BỘ, NHÂN DÂN VÙNG BIÊN GIỚI, HẢI ĐẢO GIAI ĐOẠN 2013 – 2016"
Số: 158 /KH-BCĐĐA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2016

VĂN PHÒNG BỘ QUỐC PHÒNG
SỐ ĐẾN: 16620
NGÀY: 11/6/2016

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
Số: 2079
ĐẾN Ngày: 17/6/16
Chuyển:

PHÊ DUYỆT
Ngày 18 tháng 6 năm 2016
KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trung tướng Lê Chiêm

KẾ HOẠCH
Kiểm tra công tác thực hiện Đề án "Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo, giai đoạn 2013 - 2016"

Căn cứ Kế hoạch số 3419/KH-BCĐĐA ngày 28/9/2015 của Ban Chỉ đạo Đề án "Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2013 - 2016" năm 2016 (sau đây viết gọn là Ban Chỉ đạo Đề án);

Ban Chỉ đạo Đề án xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác thực hiện Đề án như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá việc thực hiện Đề án "Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2013 - 2016", qua đó chỉ rõ những mặt mạnh, hạn chế, nhằm đánh giá đúng thực chất kết quả triển khai Đề án; phục vụ công tác tổng kết Đề án đạt hiệu quả.

2. Yêu cầu

Tiến hành kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; kết hợp chặt chẽ giữa kiểm tra với hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Đề án; bảo đảm đúng trình tự, thủ tục kiểm tra. Địa phương, đơn vị được kiểm tra chuẩn bị báo cáo cụ thể, chính xác các nội dung theo yêu cầu của Đoàn Kiểm tra.

II. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án

- Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án của địa phương, đơn vị nơi thực hiện Đề án.

- Quyết định thành lập Ban chỉ đạo và tổ giúp việc thực hiện Đề án của địa phương.

- Những nội dung khác liên quan đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án.

b) Kết quả triển khai thực hiện

- Công tác xây dựng nguồn nhân lực thực hiện Đề án: Số lượng, chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; công tác bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Công tác phối hợp giữa cơ quan Thường trực Đề án Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh thành phố và các cơ quan, ban ngành địa phương ;

- Công tác trang bị vật chất phục vụ thực hiện Đề án: Tủ sách, ngăn sách pháp luật (số loại, số quyển, chất lượng, hiệu quả sử dụng); những tài liệu đã và đang biên soạn; số lượng câu lạc bộ, phòng đọc sách, báo, tài liệu pháp luật; các vật tư, trang bị phục vụ thực hiện Đề án (số lượng, chất lượng, hiệu quả sử dụng);

- Nội dung, hình thức hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cụ thể đã triển khai từ tháng 11/2013 đến nay;

- Công tác chỉ đạo điểm của địa phương, đơn vị theo các kế hoạch của ban Chỉ đạo cấp Trung ương và Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

- Kết quả chuyển biến về nhận thức pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân địa phương và cán bộ, chiến sĩ đơn vị (có số liệu so sánh trước và sau khi triển khai Đề án).

c) Việc sử dụng, chi tiêu kinh phí, vật tư thực hiện Đề án:

- Cấp tỉnh, thành phố;

- Cấp cơ sở.

2. Phương pháp kiểm tra

Đoàn kiểm tra làm việc với cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Đề án cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nghe báo cáo về tình hình triển khai thực hiện Đề án (có số liệu chứng minh; kết quả chuyển biến trước và sau khi triển khai Đề án), sau đó kiểm tra thực tế tại một số Đồn Biên phòng và xã biên giới, biển đảo.

III. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA

Ban Chỉ đạo Đề án thành lập 2 Đoàn công tác để tiến hành kiểm tra tại một số địa phương, trong đó trọng điểm 06 đơn vị sau:

1. Đoàn 1: Kiểm tra tại các tỉnh Quảng Ninh, Thái Bình, Quảng Trị.

a) Thành phần:

- **Trưởng đoàn:** Thiếu tướng Lê Thái Ngọc, Phó Chính ủy BĐBP - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Đề án.

- Thành viên:

+ Một đồng chí cán bộ Bộ Ngoại giao là thành viên Ban Chỉ đạo Đề án;

+ Một đồng chí Thủ trưởng Cục Chính trị BĐBP;

+ Một đồng chí cán bộ Vụ Pháp chế Bộ Quốc phòng;

+ Một đồng chí cán bộ phòng Tuyên huấn/Cục Chính trị BĐBP;

+ Cơ quan Thường trực cử 02 cán bộ giúp việc Đoàn Kiểm tra, gồm: 01 trợ lý Phòng Tuyên huấn/Cục Chính trị BĐBP và 01 trợ lý Vụ Pháp chế BQP.

b) Thời gian kiểm tra mỗi tỉnh một ngày, dự kiến từ ngày 27/6 đến 02/7/2016 (lịch cụ thể Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Đề án thông báo sau).

2. Đoàn 2: Kiểm tra tại các tỉnh Kiên Giang, Sóc Trăng, Bà Rịa - Vũng Tàu và An Giang.

a) Thành phần

- Trưởng đoàn: Thiếu tướng Nguyễn Tiến Thắng - Chủ nhiệm Chính trị BĐBP - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Đề án.

- Thành viên:

+ Một đồng chí cán bộ của Bộ Tư pháp là thành viên Ban Chỉ đạo Đề án;

+ Một đồng chí cán bộ của Cục Tuyên huấn/TCCT là thành viên Ban Chỉ đạo Đề án;

+ Một đồng chí cán bộ phòng Tuyên huấn/Cục Chính trị BĐBP;

+ Cơ quan Thường trực cử 02 cán bộ giúp việc Đoàn Kiểm tra, gồm: 01 trợ lý Phòng Tuyên huấn/Cục Chính trị BĐBP và 01 trợ lý Vụ Pháp chế BQP.

b) Thời gian kiểm tra mỗi tỉnh một ngày, dự kiến từ ngày 27/6 đến 02/7/2016 (lịch cụ thể Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Đề án thông báo sau).

IV. KINH PHÍ ĐẢM BẢO: *(có dự trù riêng)*

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Đề án (BTL Bộ đội Biên phòng): Thống nhất thời gian, phương pháp kiểm tra với các thành viên đoàn kiểm tra; chuẩn bị nội dung kiểm tra nhận thức pháp luật dưới dạng câu hỏi trắc nghiệm; dự trù kinh phí đảm bảo. Đôn đốc các đơn vị chấp hành nghiêm túc kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo Đề án; kết thúc đợt kiểm tra tổng hợp kết quả báo cáo Ban Chỉ đạo và thông báo cho các địa phương, đơn vị rút kinh nghiệm thực hiện trong thời gian tiếp theo.

2. Các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo Đề án cử cán bộ tham gia Đoàn Kiểm tra đúng thành phần, danh sách về BTL Bộ đội Biên phòng (đ/c Lương Khắc Của, số điện thoại 0979.857.456) để tổng hợp báo cáo Trưởng Đoàn kiểm tra.

3. Các địa phương, đơn vị được kiểm tra làm tốt công tác chuẩn bị theo các nội dung nêu tại Phần II của Kế hoạch này; mời các thành viên Ban chỉ đạo ở địa phương và đại diện sở, ban, ngành chức năng có liên quan của địa phương

làm việc với Đoàn Kiểm tra.

4. Bộ Tư lệnh Quân chủng Hải quân, Cảnh sát biển và Bộ Chỉ huy BĐBP các tỉnh, thành phố căn cứ kế hoạch này, xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện Đề án của cấp mình; báo cáo kết quả kiểm tra về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Đề án (Bộ Tư lệnh BĐBP) trước ngày 30/9/2016./.

Nơi nhận:
- Thủ trưởng BQP (báo cáo);
- Các Bộ: Tư pháp, Ngoại giao, Tài chính;
- Cục Tuyên huấn/TCCT;
- Vụ Pháp chế, Cục Tài chính/BQP;
- UBND cáctỉnh, thành phố;
- BĐBP các tỉnh, thành phố;
- BTL Hải quân, Cảnh sát Biển;
- Các thành viên đoàn kiểm tra;
- Lưu: VT, BTLBP; C160.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

PHÓ CHÍNH ỦY
Thiếu tướng Lê Thái Ngọc

PHIẾU TRẮC NGHIỆM

Kết quả thực hiện Đề án "Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo, giai đoạn 2013 - 2016"

Để giúp cơ quan chức năng đánh giá khách quan kết quả thực hiện Đề án; đề nghị (ông, bà, anh, chị) vui lòng trả lời một số câu hỏi bằng phương pháp đánh dấu "x" vào ô vuông, không cần ghi họ tên vào phiếu:

1. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật.

- Rất cần thiết: ☐ - Cần thiết: ☐ - Không cần thiết: ☐ - Khó trả lời: ☐

2. Khi chưa có Đề án này, công tác tuyên truyền PBGDPL được tiến hành thế nào:

- Tiến hành thường xuyên: ☐ - Không thường xuyên: ☐ - Không tổ chức: ☐

3. Khi triển khai Đề án này, công tác tuyên truyền PBGDPL được tiến hành thế nào:

- Tiến hành thường xuyên: ☐ - Không thường xuyên: ☐ - Không tổ chức: ☐

4. Ở địa phương (ông , bà, anh, chị) thường được ai đến tuyên truyền pháp luật.

- Cán bộ xã: ☐ - Cán bộ Đồn Biên phòng: ☐ - Không có ai: ☐
- Qua loa truyền thanh của xã: ☐
- Trong các buổi họp thôn: ☐
- Xem, nghe các tiểu phẩm qua đĩa hình, đĩa tiếng: ☐
- Nghe câu chuyện pháp luật phát trên Đài tiếng nói Việt Nam: ☐
- Qua biểu diễn của Đội Tuyên truyền Văn hóa BĐBP: ☐
- Đọc sách, báo pháp luật: ☐
- Học tập tại đơn vị, địa phương: ☐

5. Sau khi triển khai Đề án này tình hình vi phạm pháp luật tại đơn vị, địa phương thế nào?

- Tăng: ☐ - Giảm: ☐ - Không giảm: ☐

6. Sau khi triển khai Đề án này, tình hình đơn thư, khiếu kiện ở địa phương, đơn vị thế nào?

Tăng: ☐ Giảm: ☐ Không giảm: ☐

7. Khi chưa có Đề án này ông, bà, anh, chị đi tìm việc làm, tư vấn pháp luật bằng cách nào ?

- Tự tìm hiểu: ☐ - Có người giới thiệu: ☐ - Qua trung tâm: ☐

8. Khi triển khai Đề án này ông, bà, anh, chị đi tìm việc làm, tư vấn pháp luật bằng cách nào ?

- Tự tìm hiểu: ☐ - Có người giới thiệu: ☐
- Trung tâm tư vấn tại địa phương: ☐

9. Theo ông, bà, anh, chị các vụ việc vi phạm pháp luật, kỷ luật ở thôn, bản thời gian qua do nguyên nhân nào?

- Không hiểu biết về pháp luật: ☐ - Có hiểu biết về pháp luật nhưng vẫn vi phạm: ☐
- Bị kích động, lôi kéo: ☐ - Do kinh tế khó khăn: ☐ - Lý do khác: ☐

10. Ông, bà, anh, chị cho biết một sô thông tin cá nhân

- Là cán bộ (xã, thôn): ☐
- Là người dân lao động: ☐
- Là cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang: ☐
- Là học sinh: ☐
- Tuổi: ☐

11. Cảm nhận của ông, bà, anh, chị khi Đề án này được triển khai tại địa phương, đơn vị? (bài viết không quá 15 dòng)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....